

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2020/HS-ST

Ngày 25-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Quý

Ông Trần Quốc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Diệu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Nhà văn hóa xã Bình Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1992 tại thành phố Sông Công, Thái Nguyên; Nơi ĐKKTT: Xóm L, xã B, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Chinh (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; Vợ: Lương Thị Y (đã ly hôn), con: có 01 con sinh năm 2015;

Tiền án: Không.

Tiền sự. Ngày 15/5/2019, bị Công an thành phố Sông Công ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 2.500.000đ về hành vi Xâm hại đến sức khỏe người khác.

Bị cáo Nguyễn Văn Q bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công.

(Có mặt)

- Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1968; Trú tại: Xóm L, xã B, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

-Anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1990; Trú tại: Xóm B, xã B, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 29/6/2020, tổ công tác của Công an xã Bình Sơn, thành phố Sông Công làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại xóm Linh Sơn 1, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên phát hiện Nguyễn Văn Q có biểu hiện Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra thì Q tự nguyện giao nộp 01 gói nilon bên trong có chứa tinh thể (nghỉ là ma túy đá), 01 xe mô tô nhãn hiệu CANDY 50 màu đỏ đen, Biên kiểm soát (BKS) 20FC - 2459. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng của Q.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công đã trưng cầu giám định số tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Q. Tại bản Kết luận giám định số 4236/C09-TT2 ngày 04/7/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công An kết luận: *Chất tinh thể màu trắng (các hạt tinh thể màu trắng) trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng là: 0,328 gam.*

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 08 giờ ngày 29/6/2020, Q điều khiển xe mô tô, BKS 20FC - 2459 đi từ phường Bách Quang, thành phố Sông Công đến nhà người tên Lâm ở xóm Linh Sơn 1, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công chơi, rồi một mình điều khiển xe ra khu vực ngã tư Việt Đức (khu vực cần cây xăng) ở thành phố Sông Công mua 200.000đ tiền ma túy đá của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ để sử dụng. Sau khi mua được Q cất giấu vào túi áo ngực trái rồi điều khiển xe mô tô vào xã Bình Sơn để cùng Sơn sử dụng, khi đi đến khu vực xóm Linh Sơn 1, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công thì bị Công an xã Bình Sơn phát hiện và thu giữ số ma túy nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Q phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án: : 01 (một) phong bì niêm phong số 4236/C09 (TT2) chứa 0,300 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu V được chuyển bảo quản đúng quy định về quản lý vật chứng.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 20FC- 2459, quá trình điều tra xác định ngày 29/6/2020 bị cáo Q mượn của chị Lê Thị Thu (SN 1990, trú tại: Tổ dân phố 4, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, Thái Nguyên) sử dụng. Chị Thu không biết Q sử dụng xe để phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Thu quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 54 /**CT-VKS ngày 08/9/2020** Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 4236/C09 (TT2) chứa 0,300 gam chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bì niêm phong ký hiệu V chứa vỏ bì niêm phong ký hiệu M và vỏ túi nilon.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Q không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng,

biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 29/6/2020, tại khu vực thuộc xóm Linh Sơn 1, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn Q đang tàng trữ trái phép **0,328** gam ma túy, loại *Methamphetamine*, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Bình Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Methamphetamine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;... ”.

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay đối với bị cáo là phù hợp về điều luật áp dụng, tuy nhiên về mức hình phạt còn nhẹ, chưa đủ tính nghiêm khắc. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xét xử bị cáo mức phạt tù phù hợp.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 10/12, bản thân không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, có 01 tiền sự: Năm 2019, bị Công an thành phố Sông Công ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 2.500.000đ về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều

52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết xã hội nhất định, được gia đình tạo điều kiện nuôi ăn học nhưng không có ý thức tu dưỡng bản thân mà còn sa vào tệ nạn xã hội dẫn đến hậu quả vi phạm pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội, buộc cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy bị thu giữ của Q là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, Q khai mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Q **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 4236/C09 (TT2) chứa 0,300 gam chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bì niêm phong ký hiệu V chứa vỏ bì niêm phong ký hiệu M và vỏ túi nilon.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2020 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công)

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo;
- UBND xã Bá Xuyên.
- (Thông báo kết quả xét xử);*
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản